

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1705* /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày *14* tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Phương án điều tra xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa hàng tháng  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015  
và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ  
chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ  
sung một số điều và Phụ lục danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống  
kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thống kê tại Tờ trình số 398/TTr-CTK  
ngày 26 tháng 5 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Phương án điều tra xuất khẩu,  
nhập khẩu hàng hóa hàng tháng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Giao Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm tổ chức thực  
hiện điều tra theo đúng phương án quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Cục trưởng Cục Thống kê; Sở Tài  
Chính và Thủ trưởng các cơ quan liên quan; Giám đốc các doanh nghiệp có hoạt  
động xuất nhập khẩu hàng hóa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Trung tâm Công báo; Website tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ, HM, CTK.

*9*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Tấn Tuấn*  
**Nguyễn Tấn Tuấn**

**PHƯƠNG ÁN**  
**ĐIỀU TRA XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA**  
**CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**  
*(Ban hành theo Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 20...  
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

### **1. Mục đích điều tra**

Thu thập thông tin về hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp phục vụ cho việc tổng hợp số liệu xuất, nhập khẩu hàng hóa của tỉnh nhằm mục đích phục vụ yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành để hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa.

### **2. Yêu cầu điều tra**

Điều tra xuất nhập khẩu hàng hóa phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Thực hiện đúng các nội dung quy định trong Phương án điều tra. Phạm vi, nội dung điều tra phải đầy đủ, thống nhất và không trùng chéo với các điều tra khác.
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo qui định của Luật Thống kê.
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng theo chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả.
- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu của người dùng tin.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

**1. Phạm vi điều tra:** Điều tra xuất nhập khẩu hàng hóa được tiến hành trên địa bàn toàn tỉnh và các chi nhánh của doanh nghiệp trên địa bàn của tỉnh/thành phố khác đóng trên địa bàn có hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa.

**2. Đối tượng điều tra:** Là các doanh nghiệp/hợp tác xã/Liên hiệp Hợp tác xã hoạt động theo Luật hợp tác xã/Liên hiệp Hợp tác xã có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài.

**3. Đơn vị điều tra:** Là các doanh nghiệp hạch toán kinh tế độc lập, được thành lập và chịu sự điều tiết bởi Luật Doanh nghiệp; Luật Hợp tác xã/Liên hiệp HTX, đang hoạt động sản xuất kinh doanh, có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu trực tiếp hàng hóa từ nước ngoài.

### **III. Loại điều tra, phương pháp thu thập thông tin**

**3.1. Loại điều tra:** Cuộc điều tra này là loại điều tra chọn mẫu.

#### **3.1.1. Phương pháp chọn mẫu**

##### *Bước 1: Lập danh sách các đơn vị điều tra*

Danh sách các đơn vị điều tra được lập hàng năm trước khi tiến hành điều tra trên cơ sở thông tin từ hai nguồn:

- Danh sách các doanh nghiệp từ điều tra doanh nghiệp năm trước có tại Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Cục Thống kê tỉnh);

- Danh sách các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa năm trước (do Tổng cục Thống kê gửi Cục Thống kê tỉnh căn cứ dữ liệu từ tờ khai Hải quan do Tổng cục Hải quan cung cấp);

Cục Thống kê tỉnh kết hợp các danh sách trên để có được hai danh sách về các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp) và xếp theo trị giá xuất khẩu, nhập khẩu từ cao xuống thấp, từ đó tiến hành chọn mẫu đơn vị điều tra.

##### *Bước 2: Chọn mẫu đơn vị điều tra*

Mẫu điều tra đại diện cho cấp tỉnh. Việc chọn mẫu được tiến hành căn cứ vào hai danh sách doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu đã được lập ở bước 1. Cục Thống kê chọn mẫu lần đầu, các năm tiếp theo sẽ tiến hành rà soát lại mẫu căn cứ vào kết quả cập nhật về điều tra doanh nghiệp và số liệu từ tờ khai hải quan của năm trước.

#### **3.1.2. Tổng hợp và suy rộng kết quả điều tra**

Tổng hợp và suy rộng kết quả được thực hiện tại Cục Thống kê:

Căn cứ vào kết quả điều tra tính tỷ trọng trị giá xuất khẩu, nhập khẩu cho từng mặt hàng/nhóm mặt hàng chủ yếu; tỷ trọng trị giá xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp mẫu trong tổng kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu doanh nghiệp trên địa bàn; suy rộng kết quả xuất khẩu, nhập khẩu theo từng mặt

hàng/nhóm hàng xuất khẩu và được thực hiện bằng chương trình phần mềm do Cục Thống kê thiết kế sẵn;

Công thức tính tỷ trọng trị giá xuất khẩu, nhập khẩu cho từng mặt hàng/nhóm mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp chọn mẫu như sau:

$$H_{XO} \text{ hoặc } H_{NO} = \frac{\text{Trị giá XK hoặc NK mặt hàng/nhóm hàng } j \text{ của tổng thể mẫu kỳ gốc}}{\text{Trị giá XK hoặc NK của tổng thể mẫu kỳ gốc}} \times 100$$

*Trong đó:*  $H_{XO}$ : Tỷ trọng (%) trị giá XK mặt hàng/nhóm hàng  $j$  kỳ gốc;

$H_{NO}$ : Tỷ trọng (%) trị giá NK mặt hàng/nhóm hàng  $j$  kỳ gốc;

Công thức suy rộng theo phương pháp tỷ trọng:

$$\frac{\text{Trị giá XK hoặc NK của mặt hàng/nhóm hàng } j \text{ kỳ điều tra}}{\text{Trị giá XK hoặc NK mặt hàng/nhóm hàng } j \text{ của tổng thể mẫu kỳ điều tra}} = \frac{\text{Trị giá XK hoặc NK mặt hàng/nhóm hàng } j \text{ của tổng thể mẫu kỳ gốc}}{H_{XO} \text{ hoặc } H_{NO}} \times 100$$

$$\frac{\text{Trị giá XK hoặc NK của tổng thể kỳ điều tra}}{\text{Trị giá XK hoặc NK của tổng thể mẫu kỳ gốc}} = \frac{\text{Tổng trị giá XK hoặc NK của các mặt hàng/nhóm hàng kỳ điều tra}}{\text{Tổng trị giá XK hoặc NK của các mặt hàng/nhóm hàng kỳ gốc}}$$

**3.2. Phương pháp thu thập thông tin:** Cuộc điều tra này thực hiện bằng hai phương pháp điều tra là điều tra trực tiếp và điều tra gián tiếp. Phương pháp điều tra gián tiếp: cơ quan thống kê mời doanh nghiệp đến tổ chức tập huấn hoặc trực tiếp hướng dẫn cách ghi phiếu điều tra, cách gửi phiếu điều tra để doanh nghiệp tự ghi số liệu rồi gửi cho cơ quan Thống kê theo đúng nội dung và thời gian qui định của phương án điều tra.

#### IV. THỜI GIAN VÀ THỜI KỲ THU THẬP SỐ LIỆU

- Thời gian điều tra: hàng tháng thực hiện thu thập thông tin tại đơn vị điều tra từ ngày 8 đến ngày 15.

- Thời kỳ thu thập số liệu: số liệu chính thức của tháng trước và ước tính tháng báo cáo.

#### V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

##### 5.1 Nội dung điều tra

a) Thông tin chung về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp, địa chỉ, điện thoại, Fax, email của doanh nghiệp;

- Mã số thuế của doanh nghiệp;

- Tên, số điện thoại của giám đốc (hoặc kế toán trưởng), người ghi phiếu;
  - Loại hình doanh nghiệp;
  - Ngành hoạt động sản xuất kinh doanh chính của doanh nghiệp;
- b) Thông tin về xuất, nhập khẩu hàng hóa với nước ngoài của doanh nghiệp:
- Tổng trị giá xuất, nhập khẩu với nước ngoài;
  - Lượng, trị giá từng nhóm/mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu và chia theo từng nước đối tác.

### **5.2 Phiếu điều tra: áp dụng 02 loại phiếu điều tra:**

- Phiếu số 01/XKHH-DN: Phiếu thu thập thông tin về hoạt động xuất khẩu hàng hóa của doanh nghiệp;
- Phiếu số 02/NKHH-DN: Phiếu thu thập thông tin về hoạt động nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp.

## **VI. PHÂN LOẠI, DANH MỤC SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA**

Điều tra xuất, nhập khẩu hàng hóa sử dụng các danh mục và bảng phân loại thống kê như sau:

- Danh mục các đơn vị hành chính ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ, được cập nhật theo danh sách các đơn vị hành chính đến thời điểm điều tra.

- Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2018 ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính Phủ (VSIC 2018).

- Danh mục nhóm/mặt hàng xuất, nhập khẩu ban hành kèm theo Phương án;

- Danh mục các nước và vùng, lãnh thổ do Tổng cục thống kê quy định.

## **VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA**

### **7.1 Quy trình xử lý thông tin**

Thông tin trên phiếu điều tra được thu thập và lưu trữ ngay sau khi việc thu thập, xử lý và nhập tin được hoàn thành tại Cục Thống kê.

### **7.2 Tổng hợp kết quả điều tra**

Kết quả điều tra xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được tổng hợp để phục vụ biên soạn các chỉ tiêu thống kê theo mẫu quy định.

## **VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH**

### **8.1. Công tác chuẩn bị điều tra**

- Xây dựng phương án điều tra (từ ngày 02/01/2022 đến 15/02/2022);
- Thiết kế phiếu điều tra (từ ngày 16/02/2022 đến 28/02/2022);
- Lập danh sách đơn vị điều tra (từ ngày 01/3/2022 đến 10/3/2022);
- Thẩm định phương án điều tra (từ ngày 01/5/2022 đến 13/5/2022);
- Ban hành phương án, quyết định điều tra (tháng 6/2022);
- Xây dựng chương trình phần mềm (nhập tin, xử lý, tổng hợp kết quả) tận dụng phần mềm có sẵn từ thời kỳ trước;
- Chuẩn bị tài liệu và hướng dẫn thực hiện phương án điều tra (từ ngày 15/5/2022 đến 30/5/2022).

### **8.2. Triển khai điều tra**

Cục Thống kê thực hiện các công việc: (Thực hiện trong tháng 6/2022)

- Liên hệ với doanh nghiệp được chọn, tập huấn, hướng dẫn doanh nghiệp ghi phiếu;
- Triển khai thu thập số liệu theo phương án, bắt đầu từ khi Quyết định có hiệu lực;
  - + Hàng tháng thu thập tại các doanh nghiệp được chọn điều tra trên địa bàn từ ngày 8 đến ngày 15;
  - + Kiểm tra, hiệu đính thông tin trên phiếu bảo đảm tính đầy đủ, logic, đánh mã số các ô qui định. Từ ngày 16 đến ngày 20 Cục Thống kê xử lý tổng hợp và suy rộng kết quả cho toàn tỉnh.

### **8.3. Xử lý, tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra**

- Quá trình xử lý, tổng hợp và suy rộng kết quả được thực hiện bằng chương trình máy tính;
- Kết quả suy rộng từ cuộc điều tra này được tổng hợp chung và báo cáo về kết quả hoạt động xuất/nhập khẩu hàng hóa hàng tháng của tỉnh;

## **IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Chủ tịch UBND tỉnh giao Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh chịu trách nhiệm triển khai, thu thập, kiểm tra, đánh mã, nhập tin, tổng hợp số liệu báo cáo địa phương.

## **X. KINH PHÍ ĐIỀU TRA**

- Cuộc điều tra này được thực hiện bằng ngân sách nhà nước địa phương và được phân bổ một lần theo kế hoạch kinh phí điều tra hàng năm gửi Cục Thống kê tỉnh.

- Cục Thống kê tỉnh căn cứ vào nội dung phương án điều tra, kinh phí đã được phân bổ và chế độ tài chính hiện hành quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả để tổ chức thực hiện tốt cuộc điều tra, bảo đảm chất lượng thông tin./.

# TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Cơ quan Thống kê ghi

Phiếu số 01/XKHH-DN

DN số:

## PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN VỀ XUẤT KHẨU HÀNG HÓA CỦA DOANH NGHIỆP NGOÀI NHÀ NƯỚC

Tháng .... năm 20...

Thực hiện theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng .... năm 20... của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều tra thu thập thông tin xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp/HTX/LHHTX.

- Nghĩa vụ cung cấp thông tin theo phiếu này đối với các doanh nghiệp được quy định tại Điều 10, 13 và Điều 32 của Luật Thống kê.  
- Các thông tin do doanh nghiệp cung cấp chỉ nhằm phục vụ công tác thống kê và hoàn toàn được bảo mật theo Luật định.

### Nguyên tắc điền phiếu:

- Đối với những câu hỏi/mục lựa chọn, hãy khoanh tròn vào một ô mã tương ứng với câu trả lời thích hợp nhất.
- Đối với những câu hỏi/mục ghi thông tin, số liệu, hãy ghi thông tin, số liệu vào đúng ô hoặc bảng tương ứng.

1- Tên doanh nghiệp: .....

(Viết đầy đủ bằng chữ in hoa, có dấu)

Mã số thuế của doanh nghiệp

- Tên giao dịch (nếu có): .....

- Năm bắt đầu sản xuất kinh doanh: .....

2- Địa chỉ doanh nghiệp (ghi đầy đủ nơi đặt trụ sở chính của DN)

Cơ quan Thống kê ghi:

- Tỉnh: KHÁNH HÒA

- Huyện, thị xã, TP: .....

- Xã/phường/thị trấn: .....

- Thôn, ấp, (số nhà, đường phố): .....

- Tên người đứng đầu doanh nghiệp: .....

- Số điện thoại:

Mã khu vực

--	--	--	--

Số máy

--	--	--	--	--	--	--	--

- Số Fax:

Mã khu vực

--	--	--	--

Số máy

--	--	--	--	--	--	--	--

- Tên người trả lời phiếu: ..... Email: .....

- Phòng/ban/bộ phận làm việc của người trả lời phiếu: ..... Số điện thoại: .....

3- Loại hình doanh nghiệp (Khoanh tròn chữ số phù hợp):

- Doanh nghiệp tư nhân 01 - Cty TNHH tư nhân, Cty TNHH có vốn Nhà nước ≤ 50%: 05 →
- Công ty hợp danh 02 - Cty CP không có vốn Nhà nước: ..... 06
- Cty CP, Cty TNHH có vốn Nhà nước > 50% 03 - Cty CP có vốn Nhà nước ≤ 50%: ..... 07 →
- DN 100% vốn nước ngoài 04 - Hợp tác xã ..... 08

vốn Nh. Nước

%

vốn Nh. Nước

%

4- Ngành hoạt động sản xuất kinh doanh chính:

Mô tả ngành SXKD chính: .....

Cơ quan Thống kê ghi

--	--	--	--	--

VSIC 2018-5 số

5- Địa chỉ liên hệ lại với cơ quan thống kê: nếu cần trao đổi thêm, xin vui lòng liên hệ với:

- Phòng Thống kê Kinh tế, Cục Thống kê Khánh Hòa.

- Số điện thoại: 0583.527412

E-mail: [khanhhoa@gso.gov.vn](mailto:khanhhoa@gso.gov.vn)

- Địa chỉ: 97 Bạch Đằng, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.



## 6. Trị giá xuất khẩu hàng hóa

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện tháng trước		Cộng dồn từ đầu năm		Ước tính tháng điều tra	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
A	B	1	2	3	4	5	6
<b>Tổng trị giá xuất khẩu trực tiếp</b>	USD	x		x	0.0	x	
Chia theo nước cuối cùng hàng đến							
VD: - Úc	USD	x		x		x	
- Thổ Nhĩ Kỳ	USD	x		x		x	
....							
.....							
Mặt hàng xuất khẩu trực tiếp chia theo nước cuối cùng hàng đến							
Vd:							
- Hàng thủy sản / Úc	Tấn						
- Hàng thủy sản / Thổ Nhĩ Kỳ	Tấn						

Ngày . . . . tháng . . . . năm . . . .  
**Giám đốc/Chủ Doanh nghiệp**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

### Điều tra viên:

- Họ và tên: .....
- Điện thoại: .....

**Cảm ơn doanh nghiệp đã cung cấp thông tin !**

# TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Phiếu số 02/NKHH-DN

Cơ quan Thống kê ghi

DN số:

## PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN VỀ NHẬP KHẨU HÀNG HÓA CỦA DOANH NGHIỆP NGOÀI NHÀ NƯỚC

Tháng... năm...20....

Thực hiện theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng .... năm 20... của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều tra thu thập thông tin xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp/HTX/LHHTX.

- Nghĩa vụ cung cấp thông tin theo phiếu này đối với các doanh nghiệp được quy định tại Điều 10, 13 và Điều 32 của Luật Thống kê.  
- Các thông tin do doanh nghiệp cung cấp chỉ nhằm phục vụ công tác thống kê và hoàn toàn được bảo mật theo Luật định.

### Nguyên tắc điền phiếu:

- Đối với những câu hỏi/mục lựa chọn, hãy khoanh tròn vào một ô mã tương ứng với câu trả lời thích hợp nhất.
- Đối với những câu hỏi/mục ghi thông tin, số liệu, hãy ghi thông tin, số liệu vào đúng ô hoặc bảng tương ứng.

### 1- Tên doanh nghiệp: .....

(Viết đầy đủ bằng chữ in hoa, có dấu)

Mã số thuế của doanh nghiệp

- Tên giao dịch (nếu có): .....

- Năm bắt đầu sản xuất kinh doanh: .....

### 2- Địa chỉ doanh nghiệp (ghi đầy đủ nơi đặt trụ sở chính của DN)

Cơ quan Thống kê ghi:

- Tỉnh: KHÁNH HÒA

- Huyện, thị xã, TP : .....

- Xã/phường/thị trấn: .....

- Thôn, ấp, (số nhà, đường phố): .....

- Tên người đứng đầu doanh nghiệp: .....

- Số điện thoại:

Mã khu vực

--	--	--	--

Số máy

--	--	--	--	--	--	--	--

- Số Fax:

Mã khu vực

--	--	--	--

Số máy

--	--	--	--	--	--	--	--

- Tên người trả lời phiếu: ..... Email: .....

- Phòng/ban/bộ phận người trả lời phiếu làm việc: ..... Số điện thoại: .....

### 3- Loại hình doanh nghiệp (Khoanh tròn chữ số phù hợp):

- Doanh nghiệp tư nhân 01 - Cty TNHH tư nhân, Cty TNHH có vốn Nhà nước  $\leq$  50%: 05
- Công ty hợp danh 02 - Cty CP không có vốn Nhà nước: .....
- Cty CP, Cty TNHH có vốn Nhà nước  $>$  50% 03 - Cty CP có vốn Nhà nước  $\leq$  50%: .....
- DN 100% vốn nước ngoài 04 - Hợp tác xã 08

vốn Nh.Nước

	%
--	---

vốn Nh.Nước

	%
--	---

### 4- Ngành hoạt động sản xuất kinh doanh chính:

Mô tả ngành SXKD chính: .....

Cơ quan Thống kê ghi

--	--	--	--	--

VSIC 2018-5 số

### 5- Địa chỉ liên hệ lại với cơ quan thống kê: nếu cần trao đổi thêm, xin vui lòng liên hệ với:

- Phòng Thống kê Kinh tế, Cục Thống kê Khánh Hòa.

- Số điện thoại: 0583.527412

E-mail: khanhhoa@gso.gov.vn

- Địa chỉ: 97 Bạch Đằng, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.



## Giải thích

**Hàng xuất khẩu:** gồm toàn bộ hàng hoá có xuất xứ trong nước và hàng tái xuất, được doanh nghiệp đưa ra nước ngoài, làm giảm nguồn của cải, vật chất trong nước, trong đó:

- *Hàng có xuất xứ trong nước:* là hàng hoá được khai thác, sản xuất, chế biến trong nước theo qui tắc xuất xứ của Việt Nam;

- *Hàng tái xuất:* là những hàng hoá doanh nghiệp đã nhập khẩu, sau đó lại xuất khẩu nguyên dạng hoặc chỉ sơ chế, bảo quản, đóng gói lại, không làm thay đổi tính chất cơ bản của hàng hoá, trừ những hàng hóa tạm nhập khẩu dưới sự kiểm tra giám sát của cơ quan hải quan và phải tái xuất theo các qui định của pháp luật.

**Hàng nhập khẩu:** gồm toàn bộ hàng có xuất xứ nước ngoài và hàng tái nhập, được doanh nghiệp đưa từ nước ngoài vào Việt Nam, làm tăng nguồn của cải, vật chất trong nước, trong đó:

- *Hàng có xuất xứ nước ngoài:* là hàng hóa được khai thác, sản xuất, chế biến ở nước ngoài theo quy tắc xuất xứ của Việt Nam.

- *Hàng tái nhập:* là những hàng hoá doanh nghiệp đã xuất khẩu, sau đó lại nhập khẩu nguyên trạng hoặc chỉ sơ chế, bảo quản, đóng gói lại, không làm thay đổi tính chất cơ bản của hàng hoá, trừ hàng hóa tạm xuất khẩu, chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan hải quan và phải tái nhập sau khi hết thời hạn theo qui định của pháp luật.

**Xuất/nhập khẩu trực tiếp:** doanh nghiệp trực tiếp giao dịch, ký kết và thực hiện hợp đồng xuất/nhập khẩu hàng hóa của mình hoặc của doanh nghiệp khác với khách hàng nước ngoài.

### 1. Phạm vi thống kê hàng hóa xuất/nhập khẩu

#### 1.1. Hàng hóa được tính trong thống kê xuất/nhập khẩu, bao gồm:

##### - *Hàng hóa thông thường*

+ Hàng hóa do doanh nghiệp mua/bán theo các hợp đồng thương mại thông thường ký với nước ngoài;

+ Hàng hóa thuộc loại hình hàng đổi hàng với nước ngoài, không sử dụng các hình thức thanh toán bằng tiền;

+ Hàng thuộc các hợp đồng gia công, chế biến, lắp ráp ký với nước ngoài bao gồm: thành phẩm hoàn trả sau gia công; nguyên liệu/vật tư xuất nhập khẩu để gia công; hàng hóa làm mẫu phục vụ cho gia công; máy móc, thiết bị trực tiếp phục vụ gia công được thoả thuận trong hợp đồng gia công;

+ Hàng hóa thuộc các giao dịch giữa doanh nghiệp mẹ với doanh nghiệp con, chi nhánh đầu tư trực tiếp ở nước ngoài;

+ Hàng tái xuất/tái nhập: hàng hoá doanh nghiệp đã nhập khẩu/xuất khẩu, sau đó lại xuất khẩu/nhập khẩu nguyên trạng hoặc chỉ sơ chế, bảo quản, đóng gói lại, không làm thay đổi tính chất cơ bản của hàng hoá, trừ hàng hóa tạm nhập khẩu/tạm xuất khẩu phải chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan và phải tái xuất/tái nhập theo qui định của pháp luật.

+ Hàng hoá do doanh nghiệp xuất nhập khẩu thuộc loại hình vay nợ, viện trợ Chính phủ, phi Chính phủ, các tổ chức quốc tế và các hình thức viện trợ nhân đạo khác;

+ Hàng hóa thuộc hợp đồng doanh nghiệp thuê/cho thuê tài chính (máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải), theo đó người thuê có quyền lợi, trách nhiệm, chịu rủi ro...liên quan đến hàng hóa. Nếu trong hợp đồng không xác định rõ các nội dung trên thì căn cứ vào thời hạn thuê là 12 tháng trở lên;

+ Hàng trả lại trong kinh doanh xuất nhập khẩu;

+ Hàng hoá doanh nghiệp đưa ra nước ngoài để tham dự hội chợ, triển lãm, chào mẫu và được bán ở nước ngoài (xuất khẩu); hàng hóa do doanh nghiệp mua của nước ngoài tại hội chợ, triển lãm, chào mẫu tổ chức tại Việt nam (nhập khẩu);

+ Hàng hoá do doanh nghiệp mua/bán, trao đổi qua biên giới, không có hợp đồng thương mại và phải nộp thuế xuất/nhập khẩu theo qui định của pháp luật.

#### **- Hàng hóa đặc thù**

+ Vàng phi tiền tệ: vàng ở các dạng bột, thanh, thỏi, miếng...do doanh nghiệp xuất khẩu cho mục đích kinh doanh, gia công, chế tác...theo qui định của pháp luật;

+ Tiền giấy, chứng khoán chưa phát hành, tiền xu không hoặc chưa đưa vào lưu thông; các bộ sưu tập tiền xu hoặc tiền giấy;

+ Phương tiện lưu giữ thông tin, hình ảnh: băng từ, đĩa từ, CD-ROM, thẻ thông minh...đã hoặc chưa ghi âm, ghi hình, dữ liệu hoặc phần mềm máy tính, được sản xuất để dùng chung hoặc để mua/bán thông thường (trừ loại được sản xuất theo yêu cầu riêng của khách hàng nước ngoài);

+ Hàng hoá gửi ra nước ngoài qua đường bưu chính hoặc chuyển phát, có giá trị vượt quá qui định miễn thuế xuất khẩu theo qui định của pháp luật;

+ Hàng hóa xuất/nhập khẩu sử dụng phương thức thương mại điện tử: việc trao đổi thông tin, đặt hàng, ký kết hợp đồng thương mại và thanh toán với nước ngoài được thực hiện qua mạng Internet nhưng hàng hóa được đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam, thực hiện các thủ tục hải quan thông thường;

+ Điện, khí đốt, nước sạch do doanh nghiệp mua bán với nước ngoài;

+ Hàng hóa, nhiên liệu bán cho các phương tiện vận tải nước ngoài sử dụng trong hành trình giao thông quốc tế; hàng hóa, nhiên liệu mua để sử dụng trong hành trình giao thông quốc tế;

+ Khoáng sản được khai thác trong khu vực thềm lục địa, hải phận quốc tế, vùng chồng lấn...và bán cho nước ngoài;

+ Thiết bị giàn khoan do doanh nghiệp mua/bán ngoài khơi, không thực hiện tờ khai hải quan;

+ Máy bay, tàu thuyền và phương tiện vận tải khác thuộc các giao dịch không thực hiện tờ khai hải quan.

### ***1.2. Hàng hóa không được tính trong thống kê xuất, nhập khẩu, bao gồm:***

- Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ: hàng hóa do thương nhân Việt Nam ký hợp đồng mua/bán với thương nhân nước ngoài nhưng chưa được giao/nhận tại Việt Nam theo chỉ định của thương nhân nước ngoài;

- Hàng hóa do thương nhân Việt Nam mua của nước ngoài và bán thẳng cho nước thứ 3, hàng hóa không về Việt Nam, hoặc có về Việt Nam nhưng không làm thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu thông thường tại Hải quan Việt Nam;

- Hàng hóa mua/bán tại các cửa hàng miễn thuế;

- Hàng hóa quản lý tạm thời thông qua thủ tục hải quan về hàng tạm nhập tái xuất hoặc hàng tạm xuất tái nhập (hàng tham dự triển lãm, hội trợ, mẫu chào hàng, dụng cụ, súc vật phục vụ các chuyến biểu diễn xiếc, nghệ thuật, thi đấu thể thao sau đó lại đưa về nước);